

Số: 658 /QĐ-ĐHBK

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026 của
Đại học Bách khoa Hà Nội theo Quyết định số 3695/QĐ-BGDDĐT ngày 31/12/2025

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10 tháng 12 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Bách khoa Hà Nội do Hội đồng đại học ban hành theo Nghị quyết số 40/NQ-ĐHBK ngày 02 tháng 12 năm 2024;
Căn cứ Quy chế Quản lý tài chính của Đại học Bách khoa Hà Nội do Hội đồng đại học ban hành theo Nghị quyết số 04/NQ-ĐHBK ngày 02 tháng 02 năm 2024;
Căn cứ Quy chế Dân chủ của Đại học Bách khoa Hà Nội do Hội đồng đại học ban hành theo Nghị quyết số 05/NQ-ĐHBK ngày 02 tháng 02 năm 2024;
Căn cứ Quyết định số 3695/QĐ-BGDDĐT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026;
Theo đề nghị của Trưởng Ban Tài chính – Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách năm 2026 của Đại học Bách khoa Hà Nội (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Giao cho Ban Tài chính – Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Trưởng Ban Tài chính – Kế toán và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCKH.



PGS.TS Huỳnh Quyết Thắng



Đơn vị: Đại học Bách khoa Hà Nội

Chương 022

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 658 /QĐ-ĐHBK ngày 19 tháng 01 năm 2026
của Đại học Bách khoa Hà Nội)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-
I	Số thu phí, lệ phí	-
1	Lệ phí	-
2	Phí	-
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-
1	Chi sự nghiệp.....	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
2	Chi quản lý hành chính	-
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-
1	Lệ phí	-
2	Phí	-
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-
I	Nguồn ngân sách trong nước	-
1	Chi quản lý hành chính	-
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	-
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	-
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	-
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	15.304.500.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	15.304.500.000
3.2.1	Kinh phí sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	15.304.500.000
3.2.1.1	Loại 070 - khoản 081	15.137.500.000
3.2.1.1.1	Chi chế độ chính sách cho người học (miễn, giảm học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP; Quyết định số 66/2013/ QĐ-TTg; Quyết định số 1121/1997/ QĐ-TTg; Quyết định số 194/2001/ QĐ-TTg; Nghị định số 57/2017/NĐ-CP; Quyết định số 53/2015/ QĐ-TTg; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC và các chế độ khác nếu có; không bao gồm kinh phí theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP) (bao gồm cả số còn thiếu của năm trước nếu có).	8.231.500.000

3.2.1.1.2	Vốn Viện trợ (nước ngoài)	6.534.000.000
3.2.1.1.2.1	Dự án nâng cao năng lực đào tạo kỹ sư hàn tại ĐHBKHN	6.534.000.000
3.2.1.1.3	Kinh phí đào tạo lưu học sinh diện Hiệp định vào VN (không gồm lưu học sinh Lào, Campuchia) (bao gồm cả số còn thiếu của năm trước nếu có)	372.000.000
3.2.1.2	Loại 070 - khoản 084 – Mã số CTMT 0968	167.000.000
3.2.1.2.1	Kinh phí đào tạo trong nước thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2030” (Đề án 89) (bao gồm cả số còn thiếu của năm trước nếu có)	167.000.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-
5	Chi bảo đảm xã hội	-
6	Chi hoạt động kinh tế	-
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	-
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	-
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	-
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	-
II	Nguồn vốn viện trợ	-
1	Chi quản lý hành chính	-
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	-
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-
5	Chi bảo đảm xã hội	-
6	Chi hoạt động kinh tế	-
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	-
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	-
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	-
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	-
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	-
1	Chi quản lý hành chính	-
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	-
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-
5	Chi bảo đảm xã hội	-
6	Chi hoạt động kinh tế	-
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	-
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	-
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	-
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	-



Số: *3695* /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày *31* tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2660/QĐ-TTg ngày 05/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán chi tiết ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo theo biểu đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 được giao, Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo t/h);
- Bộ Tài chính;
- KBNN Trung ương;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi đơn vị giao dịch
(Gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.



Nguyễn Kim Sơn



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Đại học Bách khoa Hà Nội

Mã số đơn vị sử dụng ngân sách: 1057109

(Kèm theo Quyết định số 3695/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng số	Ghi chú
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	15.304,5	
1	Chi sự nghiệp Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	15.304,5	
	Kinh phí không thường xuyên		
	Loại 070-081	15.137,5	
	Trong đó:		
	- Chi chế độ chính sách cho người học (theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP; Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg; Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg, Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg; Nghị định số 57/2017/NĐ-CP; Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC và các chế độ khác nếu có; không bao gồm kinh phí theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP)	8.231,5	Bao gồm cả số còn thiếu của năm trước nếu có. Đơn vị theo dõi, hạch toán, báo cáo và quyết toán riêng từng chế độ cụ thể, đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức. KBNN kiểm soát chi chế độ, chính sách của người học bằng hình thức chuyển khoản theo số đối tượng thực tế được hưởng chế độ
	- Vốn Viện trợ (nước ngoài)	6.534,0	Dự án Nâng cao năng lực đào tạo kỹ sư hàn tại Đại học Bách khoa Hà Nội
	- Kinh phí chi đào tạo lưu học sinh diện Hiệp định vào Việt Nam	372,0	Bao gồm cả số còn thiếu của năm trước nếu có
	Loại 070-084 Mã số 0968	167,0	
	Kinh phí đào tạo trong nước thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2030" (Đề án 89)	167,0	Bao gồm cả số còn thiếu của năm trước nếu có

Ghi chú: *Được*

Tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước được giao năm 2026 theo quy định tại Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ Tài chính và pháp luật có liên quan.